

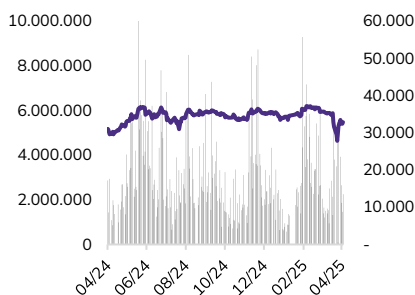
Lê Thị Kim Huê

Email: hue.lethikim@abs.vn

THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Phân bón
Ngày báo cáo	: 21/04/2025
Giá hiện tại (VND/CP)	: 33.000
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 12.914
SLCPLH (CP)	: 391.400.000

DIỄN BIẾN GIÁ



Nguồn: FiinPro, ABS Research

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2023	2024
Tăng trưởng DTT (%)	-27,2%	-0,5%
Tăng trưởng LNST (%)	-90,7%	3,5%
Biên LNG (%)	12,2%	14,1%
Biên LNST (%)	3,8%	4,0%
ROA (%)	3,9%	3,2%
ROE (%)	4,6%	4,9%
Nợ vay/VCSH (lần)	-	0,31
EPS (VND/CP)	1.029	1.078
BVPS (VND/CP)	29.051	28.110

Nguồn: FiinPro, ABS Research

Kế hoạch lợi nhuận năm 2025 sụt giảm mạnh, dự kiến tăng vốn điều lệ lên gần gấp đôi

Điểm chính của ĐHĐCĐ ngày 17/04/2025

- KQKD năm 2024 tăng nhẹ svck:**
 - ✓ Về tình hình sản xuất: Nhà máy đạm Phú Mỹ đã đạt được mốc sản lượng sản xuất Urea kế hoạch 850 nghìn tấn trước 19 ngày, sản lượng cả năm đạt 889,5 nghìn tấn (+9,1% svck), vượt 5% so với kế hoạch. Phân NPK sản xuất đạt 133,4 nghìn tấn (+10,1% svck) & hoàn thành 93% kế hoạch năm 2024.
 - ✓ Về tình hình kinh doanh: sản lượng kinh doanh phân Urea đạt 898,7 nghìn tấn (+2,3% svck), hoàn thành 103% kế hoạch năm, phân NPK đạt 147,2 nghìn tấn (+6,8% svck), hoàn thành 103% kế hoạch năm.
 - ✓ Tổng doanh thu toàn Tổng công ty (TCT) thực hiện cả năm 2024 là trên 13.878 tỷ đồng (-1,1% svck), bằng 109% kế hoạch năm 2024. LNST năm 2024 là 554,3 tỷ đồng (+4,6% svck), bằng 102% kế hoạch năm 2024. Trong đó, doanh thu xuất khẩu chiếm khoảng 11,6% cơ cấu doanh thu năm 2024, trong khi năm 2023 tỷ trọng doanh thu xuất khẩu là 7,3% cơ cấu doanh thu năm 2023.
 - ✓ Về tình hình đầu tư: vốn giải ngân năm 2024 đạt 257,9 tỷ đồng (+17% svck) nhưng chỉ hoàn thành 39% kế hoạch đề ra. Nguyên nhân do quy chế, quy định về đầu tư xây dựng còn chưa phù hợp với thực tiễn, công tác dự báo, lập kế hoạch triển chưa sát với thực tế diễn tiến của bối cảnh môi trường kinh doanh thay đổi nhanh chóng. Trong năm 2024, TCT đã hoàn thành phê duyệt Quyết toán vốn Tổ hợp Dự án Nâng công suất phân xưởng NH3 Nhà máy đạm Phú Mỹ và xây dựng Nhà máy sản xuất NPK công nghệ hóa học; Hoàn thành Báo cáo cơ hội đầu tư dự án Melamine và Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án H2O2 và đang hoàn thành FS các dự án thu hồi Ar, H2, N2 từ khí Off-gas của Xưởng NH3 Nhà máy Đạm Phú Mỹ, Dự án DEF/Adblue, dự án đầu tư bồn chứa acid H3PO4 phục vụ sản xuất Nhà máy NPK.
- Kế hoạch kinh doanh năm 2025 sụt giảm mạnh svck:**
 - ✓ **ĐHĐCĐ đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025:**
 - Sản lượng sản xuất Urea Phú Mỹ là 780 nghìn tấn (-12,3% svck), NPK Phú Mỹ 165 nghìn tấn (+23,7% svck);
 - Sản lượng kinh doanh Urea là 800 nghìn tấn (-11% svck), NPK là 175 nghìn tấn (+18,9% svck);
 - Tổng doanh thu hợp nhất đạt 12.876 tỷ đồng (-7,2% svck), lợi nhuận trước thuế 410 tỷ đồng (-38,7% svck), LNST là 320 tỷ đồng (-42,3% svck).

- ✓ **Về phương án phân phối lợi nhuận:** ĐHĐCĐ thông qua chia cổ tức năm 2024 bằng tiền với tỷ lệ 15% và kế hoạch năm 2025 là 12%. Trích quỹ đầu tư phát triển: 30% LNST.
- ✓ **Về tình hình đầu tư:** DPM lên kế hoạch đầu tư với giá trị lên đến 1.040,5 tỷ đồng, tăng hơn 50% so với kế hoạch năm 2024. Các khoản đầu tư tập trung vào các dự án hóa chất và các dự án có hàm lượng công nghệ cao, được kỳ vọng sẽ nâng cao đáng kể năng lực cạnh tranh và phục vụ cho sự phát triển toàn diện của Phú Mỹ.
- ✓ **ĐHĐCĐ cũng thông qua phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu** và thực hiện ngay trong năm 2025 nhằm nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động của Tổng công ty giai đoạn tới. Cụ thể, DPM sẽ phát hành 288,6 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 73,7476%. Vốn điều lệ của DPM dự kiến tăng từ 3.914 tỷ đồng lên gần 6.800 tỷ đồng.
- ✓ **Về KQKD quý 1/2025**, DPM đã khởi đầu đầy tích cực với kết quả sản xuất kinh doanh vượt kế hoạch và tăng trưởng đáng ghi nhận ở nhiều chỉ tiêu. Tổng sản lượng sản xuất Urea đạt 224.805 tấn, tương đương 102% kế hoạch quý. Đặc biệt, sản lượng NPK Phú Mỹ đạt 44.263 tấn, tăng 77% so với kế hoạch quý và tăng mạnh 50% so với cùng kỳ năm trước. Về kinh doanh, DPM tiêu thụ 236.353 tấn Urea, đạt 120% kế hoạch quý; NPK 37.409 tấn tăng mạnh 50% so với cùng kỳ, đạt 154% kế hoạch quý. Tổng doanh thu trong quý 1/2025 đạt 3.692 tỷ đồng, hoàn thành 131% kế hoạch quý và bằng 29% kế hoạch năm, tăng 11% so với cùng kỳ 2024. Lợi nhuận trước thuế đạt 203 tỷ đồng (-38,2% svck), hoàn thành 257% kế hoạch quý, hoàn thành 49,5% kế hoạch LNTT năm 2025.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025 CỦA DPM

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2024	KH 2025	%YOY
SLSX Urea	nghìn tấn	890	780	-12,3%
SLSX NPK	nghìn tấn	133	165	23,7%
SLTT Urea	nghìn tấn	899	800	-11,0%
SLTT NPK	nghìn tấn	147	175	18,9%
Tổng doanh thu	tỷ đồng	13.878	12.876	-7,2%
LNST	tỷ đồng	554	320	-42,3%
Cổ tức bằng tiền	%	15%	12%	-20,0%
Giải ngân VĐT	tỷ đồng	258	1.041	

Nguồn: DPM, ABS Research

- **Một số vấn đề thảo luận tại ĐHĐCĐ:**
- ✓ **Liên quan tới ảnh hưởng của chính sách thuế quan của Hoa Kỳ đối với DPM:** Lãnh đạo DN cho biết diễn biến chính sách thuế quan của Hoa Kỳ trong thời gian qua hiện chưa gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Dù lĩnh vực xuất khẩu nông sản có thể chịu tác động, nhưng nhóm này chiếm tỷ trọng không đáng kể trong cơ cấu xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ. Tổng công ty vẫn đang theo dõi sát diễn biến tình hình để kịp thời phân tích, đánh giá và xây dựng các giải pháp ứng phó phù hợp.
- ✓ **Liên quan chính sách thuế VAT áp dụng từ ngày 01/07/2025:** Lãnh đạo DN chia sẻ Tổng công ty sẽ được khấu trừ thuế đầu vào theo quy định hiện hành. Đây là yếu tố tích cực giúp giảm chi phí, từ đó tạo điều kiện để doanh nghiệp tiết giảm giá thành sản phẩm. Trên tinh thần hài hòa lợi ích giữa Doanh nghiệp – Người dân, Tổng công ty sẽ sử dụng phần lợi thế này một cách hợp lý: Một phần sẽ đóng góp vào kết quả kinh doanh, phần còn lại sẽ được tái đầu tư cho các chương trình hậu mãi, hỗ trợ giá bán, qua đó chia sẻ với bà con nông dân. Đây cũng chính là định hướng nhất quán mà Tổng công ty, cùng các doanh nghiệp và hiệp hội ngành phân bón, đã nhiều lần đề xuất trong quá trình kiến nghị sửa đổi chính sách thuế VAT đối với ngành.
- ✓ **Liên quan tới tỷ giá:** Lãnh đạo DN cho biết dù Tổng công ty thanh toán chi phí nguyên liệu đầu vào (chủ yếu là khí) bằng VND, nhưng đơn giá được xác định trên cơ sở quy đổi theo tỷ giá USD. Do đó, nếu tỷ giá USD/VND biến động tăng, chi phí

sản xuất của Tổng công ty cũng sẽ gia tăng tương ứng. Ước tính, với tổng giá trị khí đầu vào tương đương khoảng 200 triệu USD/năm, mỗi biến động tăng 1% của tỷ giá sẽ làm chi phí tăng thêm khoảng 50–60 tỷ đồng.

- ✓ **Liên quan tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025:** Lãnh đạo DN cho biết Quý 1/2025 doanh thu tăng nhưng lợi nhuận tăng không tương ứng liên quan đến nhiều yếu tố trong đó có tình trạng tồn kho cuối năm 2024 có giá thành/giá vốn cao nên khi tiêu thụ trong quý 1/2025 dù doanh thu tăng nhưng lợi nhuận tăng thấp hơn. TCT ước tính tập trung tối ưu hóa hoạt động để trong 6 tháng đầu năm sẽ hoàn thành hơn 50% các chỉ tiêu cả năm, bởi đặc thù ngành phân bón nửa đầu năm có nhiều thuận lợi hơn nửa cuối năm. Năm 2025, DPM sẽ tiến hành bảo dưỡng tổng thể nhà máy trong vòng 45 ngày và do đó DPM sẽ vận hành tối đa năng lực trong thời gian còn lại. Đồng thời, DPM sẽ cố gắng giảm thời gian bảo dưỡng để tăng sản xuất, nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- ✓ **Liên quan nguồn khí đầu vào:** Lãnh đạo DN chia sẻ nguồn khí nội địa ngày càng suy giảm, và tỷ trọng khí LNG mà PVGas nhập về ngày càng tăng để đáp ứng nhu cầu cho các hộ tiêu dùng trong đó có DPM. Giá khí nhập khẩu thường có giá cao. Liên quan vấn đề này, PVN đã có sự quan tâm, hỗ trợ để nguồn khí cấp cho DPM với cơ cấu nguồn và giá hợp lý nhất có thể.

Đánh giá của ABS Research:

- **Chúng tôi đang xem xét lại dự phóng & định giá DPM và sẽ cập nhật trong các báo cáo tiếp theo. Chúng tôi cho rằng kế hoạch kinh doanh DPM đưa ra năm 2025 là khá thấp và Công ty có thể vượt kế hoạch đề ra dựa trên các yếu tố sau:**
 - ✓ **Triển vọng thị trường phân bón năm 2025 dự báo ổn định** do được hỗ trợ bởi nhu cầu tiêu thụ vẫn cao. Theo Modor Intelligence, quy mô thị trường Phân bón Việt Nam ước tính đạt 3,44 tỷ USD vào năm 2024 và dự kiến sẽ đạt 4,20 tỷ USD vào năm 2030, tăng trưởng với tốc độ CAGR là 3,38% trong giai đoạn dự báo (2024-2030).
 - Ngành phân bón Việt Nam đang có sự tăng trưởng đáng kể nhờ sự hỗ trợ của chính phủ cho nông nghiệp bền vững, mở rộng cạnh tranh định hướng xuất khẩu, nhấn mạnh vào các biện pháp cạnh tranh thân thiện với môi trường.
 - Nhu cầu từ các thị trường xuất khẩu phân bón của Việt Nam (chủ yếu là các nước láng giềng xung quanh) tăng cao do xu hướng đẩy mạnh phát triển nông nghiệp để đảm bảo an ninh lương thực. Diện tích cạnh tranh tăng kéo theo nhu cầu sử dụng phân bón tăng theo.
 - Tuy nhiên, với chính sách thuế quan của Hoa Kỳ, các mặt hàng nông sản xuất khẩu có thể chịu tác động phần nào và từ đó DPM sẽ bị ảnh hưởng gián tiếp.
 - ✓ **Hưởng lợi từ Luật VAT sửa đổi.** Ngày 26/11/2024, Quốc hội đã chính thức thông qua Dự thảo Luật thuế Giá trị gia tăng (VAT) sửa đổi. Theo đó kể từ ngày 1/7/2025, phân bón chính thức trở thành mặt hàng chịu thuế VAT đầu ra với thuế suất 5%. Chúng tôi cho rằng việc áp dụng thuế GTGT đối với mặt hàng phân bón sẽ cho phép các doanh nghiệp được khấu trừ thuế GTGT đầu vào, từ đó hỗ trợ lợi nhuận của các doanh nghiệp sản xuất phân bón trong nước (do ghi nhận giảm chi phí). Và đây cũng là cơ sở để từ đó các DN phân bón sẽ hạ thấp giá bán phân bón & dành được một nguồn lực vốn đáng kể để tái đầu tư vào công nghệ sản xuất, từ đó gia tăng cạnh tranh. Tuy nhiên, mức độ tác động tới các DN sản xuất phân bón sẽ khác nhau, trong đó, DPM là một trong số các DN phân bón hưởng lợi vì nguyên liệu đầu vào chính của DPM là khí thiên nhiên (đang chịu mức thuế VAT là 10%), và khoản thuế VAT đầu vào này sẽ được hoàn thuế & DPM sẽ được hưởng lợi do ghi nhận giảm chi phí so với các năm trước.
 - ✓ **Biên lợi nhuận gộp dự báo có thể cải thiện do:**
 - **Giá Urea đang trong xu hướng tăng trở lại.** Hiện giá Urea đang giao dịch quanh 407,5 USD/tấn (+21% so với đầu năm). Chúng tôi cho rằng xu hướng giá Urea có thể tiếp tục phục hồi do: i) Nhu cầu tiêu thụ phân bón cao; ii) Dấu hiệu thắt chặt nguồn cung từ: 1) Trung Quốc hạn chế xuất khẩu phân bón. Hiện Trung Quốc vẫn chủ trương duy trì chính sách kiểm soát hạn ngạch xuất khẩu phân bón ra thị trường quốc tế nhưng chính sách này có thể thay

đối; 2) Tại khu vực Trung Đông, Chính phủ Ai Cập đã quyết định gia hạn vô thời hạn việc cắt giảm 30% nguồn cung khí đốt đối với tất cả các nhà sản xuất phân ure tại nước này, từ đó ảnh hưởng lớn đến nguồn cung toàn cầu; 3) Do căng thẳng địa chính trị dẫn tới gián đoạn nguồn cung.

- **Giá khí đầu vào năm 2025 kỳ vọng có thể giảm svck:** Hiện nay, giá khí của DPM được mua từ PVGas theo công thức: $P = 46\% \text{ MFO} + \text{Tcl}$ (trong đó, P: giá khí hợp đồng giữa DPM và PVGas, MFO: giá dầu FO bình quân tháng tại thị trường Singapore, Tcl: cước phí vận chuyển). Giá dầu FO biến động khá cùng chiều với giá dầu Brent và chúng tôi cho rằng triển vọng giá dầu dự báo sẽ suy yếu khi nhu cầu tiêu thụ dự báo giảm. OPEC, Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) và một số ngân hàng, bao gồm Goldman Sachs và JPMorgan, đã cắt giảm dự báo giá dầu và tăng trưởng nhu cầu trong năm nay khi thuế quan của Mỹ và hành động trả đũa từ các quốc gia khác khiến thương mại toàn cầu trở nên bất ổn, từ đó làm giảm nhu cầu tiêu thụ dầu.
- **Lượng hàng tồn kho giá cao sẽ giảm dần:** Trong Q1/2025, doanh thu tăng nhưng lợi nhuận lại không tăng tương xứng do DPM sử dụng lượng hàng tồn kho cuối năm 2024 có giá vốn cao nhưng từ Q2/2025 chúng tôi cho rằng tình trạng này có thể cải thiện khi lượng hàng tồn kho giá cao sẽ giảm dần, từ đó cải thiện lợi nhuận DN.
- Với kế hoạch LNST 2025F của DPM dự kiến đạt 320 tỷ đồng (-42,3% svck). EPS & BVPS 2025F dự kiến đạt 690 đ/cp & 15.787 đ/cp (trên cơ sở giả định việc phát hành 288,6 triệu cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu được thực hiện ngay trong năm 2025), tương ứng P/E và P/B lần lượt đạt 47,66 và 2,08 lần tại mức giá hiện tại. ROE 2025F dự kiến đạt 3%.

Diễn biến giá Urea (USD/tấn)



Diễn biến giá dầu FO (USD/tấn)



Nguồn: tradingeconomics.com, markets.ft.com, ABS Research

PHỤ LỤC: MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH CỦA DPM

Báo cáo KQ HKKD (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	12.786	18.627	13.569	13.496
Giá vốn hàng bán	-8.001	-10.789	-11.917	-11.598
Lợi nhuận gộp	4.786	7.838	1.652	1.898
Doanh thu tài chính	176	365	458	369
Chi phí tài chính	-75	-85	-71	-65
Chi phí bán hàng	-818	-978	-848	-837
Chi phí QLDN	-425	-556	-502	-703
Lợi nhuận từ HKKD	3.646	6.587	690	665
Lãi/Lỗ khác	309	40	12	17
Lợi nhuận trước thuế	3.955	6.627	702	682
Lợi nhuận sau thuế	2.721	4.477	508	414
LNST cổ đông Công ty mẹ	3.117	5.565	519	538

Báo cáo LCTT (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
LCT thuần từ HKKD	2.496	4.961	945	948
LCT thuần từ Hoạt động đầu tư	-1.319	-3.227	1.676	-3.808
LCT thuần từ Hoạt động tài chính	-702	-2.177	-3.463	2.621
LCT thuần trong kỳ	475	-442	-842	-240
Tiến & tương đương tiến đầu kỳ	2.029	2.524	2.084	1.242
Tiến & tương đương tiến cuối kỳ	2.504	2.082	1.242	1.005

Chỉ số tài chính	2021	2022	2023	2024
Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán hiện hành	4,42	4,53	6,44	2,54
Khả năng thanh toán nhanh	3,01	3,15	4,90	2,14
Khả năng thanh toán tiền mặt	2,78	2,99	4,46	2,01
Khả năng thanh toán lãi vay	58,09	103,28	14,86	15,26

Cơ cấu vốn				
Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,77	0,79	0,87	0,68
Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,23	0,21	0,13	0,32
Nợ vay/Vốn chủ sở hữu (D/E)	0,08	0,05	0,00	0,31

Chỉ số hiệu suất hoạt động				
Số ngày phải thu	6,9	4,9	9,0	9,6
Số ngày phải trả	27,9	27,7	25,1	23,0
Số ngày tồn kho	96,8	112,4	88,5	57,3

Khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận gộp	37,4%	42,1%	12,2%	14,1%
Tỷ suất lợi nhuận HKKD	27,8%	34,0%	2,2%	2,8%
Tỷ suất LNST của cổ đông Công ty mẹ	21,3%	24,0%	3,7%	3,1%
ROE	28,7%	36,2%	4,0%	3,6%
ROA	21,6%	28,3%	3,3%	2,8%

Bảng cân đối kế toán (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	2.524	2.084	1.242	1.005
+ Đầu tư ngắn hạn	3.455	6.880	5.385	9.464
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	489	458	642	653
+ Hàng tồn kho	2.776	3.871	1.911	1.731
+ Tài sản ngắn hạn khác	276	285	385	367
Tài sản ngắn hạn	9.520	13.579	9.565	13.220
+ Các khoản phải thu dài hạn	1	1	1	1
+ Tài sản cố định	3.717	3.255	2.988	2.711
+ Bất động sản đầu tư	210	200	190	181
+ Tài sản dở dang dài hạn	174	219	261	89
+ Đầu tư dài hạn	45	42	33	34
+ Tài sản dài hạn khác	252	403	270	316
Tài sản dài hạn	4.398	4.120	3.744	3.333
Tổng Tài sản	13.918	17.699	13.309	16.552
+ Vay ngắn hạn	200	202	0	3.422
+ Nợ ngắn hạn khác	1.952	2.793	1.484	1.777
Nợ ngắn hạn	2.152	2.996	1.484	5.199
+ Vay dài hạn	700	505	0	0
+ Các khoản phải trả dài hạn khác	353	181	280	174
Nợ dài hạn	1.053	686	280	174
Tổng nợ phải trả	3.205	3.681	1.764	5.372
+ Vốn cổ phần	3.914	3.914	3.914	3.914
+ Thặng dư vốn cổ phần	21	21	21	21
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.086	6.401	2.838	2.470
+ Quỹ khác	3.692	3.681	4.772	4.774
Vốn chủ sở hữu	10.713	14.017	11.545	11.180
Tổng cộng nguồn vốn	13.918	17.699	13.309	16.552

Tỷ lệ tăng trưởng (%)	2021	2022	2023	2024
Tăng trưởng doanh thu	64,7%	45,7%	-27,2%	-0,5%
Tăng trưởng LNNT	289,6%	66,3%	-88,8%	-3,0%
Tăng trưởng LNST	331,0%	64,5%	-88,7%	-18,4%
Tăng trưởng VCSH	29,9%	30,8%	-17,6%	-3,2%
Tăng trưởng Tổng tài sản	23,2%	27,2%	-24,8%	24,4%

Định giá (lần)	2021	2022	2023	2024
P/E	6,5	3,2	32,4	32,5
P/B	1,9	1,2	1,1	1,25
EPS	7.749	13.581	1.029	1.078
BVPS	26.866	35.337	29.051	28.110

Nguồn: FiinPro, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA

Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên

KHẢ QUAN

Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%

TRUNG LẬP

Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%

KÉM KHẢ QUAN

Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%

BÁN

Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc TTPT

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

Dầu khí, Điện, Hóa chất

Lê Thị Kim Huê - Phó Giám đốc TTPT

Email: hue.lethikim@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu – Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Vĩ mô, Tài chính

Nguyễn Xuân Hải - Chuyên viên

Email: hai.nguyenxuan@abs.vn

Bất động sản, Xây dựng, VLXD

Phạm Hồng Trường – Chuyên viên

Email: truong.phamhong@abs.vn

Hàng và Dịch vụ công nghiệp

Nguyễn Thị Kỳ Duyên - Chuyên viên

Email: duyen.nguyenthiky@abs.vn

Hàng xuất khẩu, Công nghệ & Viễn thông

Bùi Minh Anh - Chuyên viên

Email: anh.buiminhh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Kiều Thị Thanh Thư - Chuyên viên

Email: thu.kieuthithanh@abs.vn



Tư hào
**NHẬN CÚ ĐÚP
GIẢI THƯỞNG**



**BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIET NAM 2024**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỚI
TỐT NHẤT VIỆT NAM



**BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ



Trải nghiệm ngay
ABS Invest tại đây